

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TRONG HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (Đợt 11-2023)

STT	Họ và tên	Mã số CCHN	Năm sinh (dd/MM/yy yy)	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ thường trú	Cơ sở đào tạo	Trình độ chuyên môn	Hệ đào tạo	Lĩnh vực theo Nghị định 15/2021/NĐ-CP	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	Lương Đình Tố	BIP-00062234	10/12/1992	052092022094	04/03/2022	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Giao thông vận tải TP.HCM	Kỹ sư xây dựng DD&CN. TN năm 2016. KN trên 2 năm	vừa làm vừa học	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
											Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình DD&CN	II
											Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	II
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế kết cấu công trình	II
2	Trần Xuân Thành	BIP-00033107	15/07/1980	046080007213	28/06/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Xây dựng	Kỹ sư xây dựng DD&CN. TN năm 2007, KN trên 2 năm	tại chức	Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình DD&CN	II
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế kết cấu công trình	II

3	Nguyễn Quốc Doanh	BIP-00171816	14/11/1998	070098002534	25/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Cao đẳng xây dựng TP.HCM	Cao đẳng công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng. TN năm 2020. KN từ 06/2020	Chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
											Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình DD&CN	III
											Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	III
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế kết cấu công trình	III
4	Nguyễn Lưu Giang	BIP-00021729	10/05/1977	089077023395	25/08/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách Khoa- ĐHQG TP.HCM	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng. TN năm 2002. KN trên 2 năm	Chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
											Khảo sát xây dựng	Khảo sát địa hình	III
5	Lê Phước Lộc	BIP-00038343	08/05/1968	060068000200	13/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Kiến trúc Hà Nội	Kỹ sư xây dựng DD&CN. TN năm 1998. KN trên 2 năm	Chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
											Giám sát thi công xây dựng công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình DD&CN	II
											Định giá xây dựng	Định giá xây dựng	II
											Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế kết cấu công trình	II

6	Phạm Quang Vũ	BIP-00082207	15/07/1981	070081001606	24/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Sư phạm kỹ thuật tp.HCM.	Kỹ sư điện công nghiệp. TN năm 2014. KN trên 2 năm	vừa làm vừa học	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ - điện công trình	II
7	Bùi Thanh Tuấn	BIP-00025300	19/05/1988	038088022222	13/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Sư phạm kỹ thuật tp.HCM.	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử. TN năm 2018. KN trên 02 năm	vừa làm vừa học	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III
8	Nguyễn Thị Hạnh	BIP-00171817	26/03/1994	070194000597	31/03/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách khoa- ĐHQG TP.HCM	Kỹ sư điện - điện tử. TN năm 2018. KN từ 09/2022	vừa làm vừa học	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III
9	Lê Đình Đức	BIP-00171818	20/03/1977	045077000379	31/03/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Sư phạm kỹ thuật tp.HCM	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử. TN năm 2018. KN trên 2 năm	vừa làm vừa học	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II

10	Huỳnh Chí Quang	BIP-00025274	24/11/1981	082081009322	28/06/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Sư phạm kỹ thuật tp.HCM	Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử. TN năm 2004. KN trên 2 năm	chính quy	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	II
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
11	Phạm Văn Long	BIP-00025298	26/12/1979	070079000325	13/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Bách khoa ĐHQG TP.HCM	Kỹ sư điện - điện tử. TN năm 2003. KN trên 2 năm	chính quy	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II
12	Nguyễn Thành Đạt	BIP-00171819	02/08/1985	070085000452	13/04/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Điện lực	Kỹ sư hệ thống điện. TN năm 2018. KN từ 08/2021	vừa làm vừa học	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	III
13	Nguyễn Ngọc Vũ	BIP-00171820	12/04/1983	070083006966	10/08/2021	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Công nghiệp tp.HCM	Kỹ sư công nghệ điện. TN năm 2008. KN trên 02 năm	chính quy	Thiết kế xây dựng công trình	Thiết kế cơ điện công trình	III
											Giám sát lắp đặt thiết bị công trình	Giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình	II

14	Trịnh Lương Thái	BIP-00171821	20/06/1979	070079004077	01/12/2022	Cục Cảnh sát	Bình Phước	ĐH Giao thông vận tải	Kỹ sư xây dựng cầu đường. TN năm 2006. KN từ 11/2018	chính quy	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
----	------------------	--------------	------------	--------------	------------	--------------	------------	-----------------------	--	-----------	-------------------------------	-------------------------------	-----